TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19- 6 - 2019
V/v tranh chấp yêu cầu xác định cha cho con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNTHỊ XÃ GÒ CÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà **Lê Thị Hằng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Võ Thị Bích Liên.**

2. Ông **Trần Công Mẫn.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Hồng Tâm-** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1975 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: + Anh **Huỳnh Văn Th**, sinh năm 1970 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

+ Chị **Mai Thị L**, sinh năm 1972 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**N**, sinh ngày 03/3/2010;

Người đại diện hợp pháp của Mai Thị Linh Đ: Chị **Mai Thị L**, sinh năm 1972 (Xin vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/3/2019, bản tự khai ngày 04/4/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Trước đây tôi và bà L có quen biết nhau, sau khi tìm hiểu tôi và bà L sống chung như vợ chồng và có với nhau 01 đứa con chung tên là Mai Thị Linh Đ, sinh ngày 03/3/2010. Trong thời gian chung sống với tôi bà L vẫn chưa ly hôn với ông Huỳnh Văn Th nên khi làm khai sinh cho cháu Mai Thị Linh Đ cán bộ tư pháp xã BX đã ghi vào giấy khai sinh cháu Mai Thị Linh Đ tên cha là Huỳnh Văn Th.

Đến nay bà L đã ly hôn với ông Th, tôi và bà L đã làm thủ tục đăng ký kết hôn hợp pháp. Nên tôi làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được nhận cháu Mai Thị Linh Đ là con ruột của tôi.

****** Tại bản tự khai ngày 29/3/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Mai Thị L trình bày:*

Khoản năm 1989 chị L và anh Huỳnh Văn Th có kết hôn với nhau, đến năm 2012 đã làm thủ tục ly hôn hợp pháp, sau khi tìm hiểu chị L và anh H sống chung như vợ chồng và có với nhau 01 đứa con chung tên là Mai Thị Linh Đ, sinh ngày 03/3/2010. Trong thời gian chung sống với anh H thì chị L vẫn chưa ly hôn với anh Huỳnh Văn Th nên khi làm khai sinh cho cháu Mai Thị Linh Đ cán bộ tư pháp xã BX đã ghi vào giấy khai sinh cháu Mai Thị Linh Đ tên cha là Huỳnh Văn Th. Chị L xác định anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu Mai Thị Linh Đ, sinh ngày 03/3/2010. Anh Huỳnh Văn Th không phải là cha đẻ của cháu Mai Thị Linh Đ, sinh ngày 03/3/2010.

* Bị đơn anh Huỳnh Văn Th mặc dù được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng không nộp cho Tòa án Bản tự khai cũng như văn bản ghi ý kiến của mình. Đồng thời Tòa án đã tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Huỳnh Văn Th nhưng anh Th vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh Th và không hòa giải vụ án được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng: Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe đương sự trình bày, tranh luận, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công.

[1] - Về thủ tục tố tụng:

Anh Nguyễn Văn H, chị Mai Thị L có đơn xin vắng mặt, anh Huỳnh Văn Th vắng mặt không lí do. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét yêu cầu của nguyên đơn thuộc quan hệ "Tranh chấp yêu cầu xác định cha cho con" được quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 101 Luật hôn nhân gia đình.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn H có đơn xin xác nhận cháu Mai Thị Linh Đ, sinh ngày 03/3/2010 là con ruột của anh H, được sự đồng ý của chị Mai Thị L là mẹ ruột và cũng là người đại diện hợp pháp của cháu Mai Thị Linh Đ. Đồng thời tại phiếu kết quả phân tích AND ngày 10/4/2019 của Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ DNA T do người kiểm soát CN. bà Võ Thị Hồng H và Giám đốc công ty ông Huỳnh Văn P ký tên có nội dung kết luận: " *Nguyễn Văn H và Mai Thị Linh Đ có cùng huyết thống cha- con với độ tin cậy 99,9999%"*. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định cháu Mai Thị Linh Đ, sinh ngày 03/3/2010 theo giấy khai sinh số 449/2013, quyển số 02/2013 cấp tại Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, ký ngày 19/11/2013 là con ruột của anh Nguyễn Văn H. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H.

Đối với bị đơn anh Huỳnh Văn Th, mặc dù tên anh được ghi ở mục cha của cháu Mai Thị Linh Đ trong giấy khai sinh của cháu. Tuy nhiên, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2012/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công trong phần con chung không có tên của cháu Mai Thị Linh Đ. Hơn nữa từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến ngày mở phiên tòa, anh Huỳnh Văn Th mặc dù được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng không nộp cho Tòa án Bản tự khai cũng như văn bản ghi ý kiến của mình. Đồng thời Tòa án đã tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Huỳnh Văn Th nhưng do anh Th vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh Th và không hòa giải vụ án được, anh Th cũng không gửi tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án xem xét. Việc này cho thấy trên thực tế cháu Mai Thị Linh Đ không phải là con ruột của anh Th mà là con ruột của anh H như phần nhận định nêu trên.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 88; khoản 1 Điều 89; khoản 1 Điều 91; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn H: Xác định cháu Mai Thị Linh Đ, sinh ngày 03/3/2010 là con ruột của anh Nguyễn Văn H.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí. Hoàn lại cho anh H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 43023 ngày 12/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Án được tuyên cùng ngày.

Nơi nhận:
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- UBND xã LH, TXGC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Hằng